

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Thông tư số 18/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT ngày 28/4/2011 của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế Quy định các nội dung đánh giá công tác Y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 03 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; Căn cứ Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Thực hiện Thông tư số 18/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT ngày 28/4/2011 của Bộ GD&ĐT và Bộ Y tế Quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Sở GD&ĐT hướng dẫn các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh Hòa Bình triển khai thực hiện Thông tư số 18/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT Quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông. Nội dung cụ thể như sau:

I. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học bao gồm: hoạt động y tế trường học; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế; kinh phí và hệ thống tổ chức công tác y tế trường học.

2. Thông tư này áp dụng đối với các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi chung là nhà trường), các tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. Mục đích kiểm tra, đánh giá

1. Làm căn cứ cho các cơ quan quản lý giáo dục, y tế và nhà trường đánh giá thực trạng tổ chức, hoạt động y tế trong trường học để xây dựng kế hoạch chỉ đạo và triển khai hằng năm.

2. Bảo đảm sự thống nhất, từng bước chuẩn hóa để thúc đẩy sự phát triển công tác y tế trường học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của học sinh trong nhà trường.

III. Quản lý, chăm sóc sức khỏe cho học sinh

1. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe học sinh. Có sổ khám bệnh, hồ sơ quản lý, theo dõi tình hình sức khỏe học sinh cho cả cấp học.
2. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định hiện hành. Chuyển bệnh nhân đến cơ sở y tế trong những trường hợp cần thiết.
3. Có cơ chế phối hợp với cơ sở y tế trong việc chăm sóc, điều trị đối với các học sinh mắc bệnh mãn tính.
4. Có thông báo cho cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ của học sinh về tình hình sức khỏe học sinh. Có kế hoạch chăm sóc và điều trị cho học sinh có vấn đề sức khỏe.

IV. Truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh

1. Xây dựng nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe học sinh về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế, kỹ năng sống và hành vi lối sống có hại cho sức khỏe.
2. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hoặc trong các hoạt động ngoài giờ học chính khóa cho học sinh.
3. Có góc tuyên truyền, giáo dục, tư vấn sức khỏe cho học sinh tại phòng y tế của nhà trường.
4. Có bảng tin đăng tải các nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh.
5. Có tổ chức các hoạt động hưởng ứng các tháng hành động do ngành giáo dục, ngành y tế và các ban ngành địa phương phát động.

V. Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm

1. Có kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống bệnh truyền nhiễm và phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện.
2. Thông tin, báo cáo kịp thời khi có dấu hiệu bệnh truyền nhiễm xảy ra trong trường học với các cấp có thẩm quyền theo quy định.
3. Phối hợp với các cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan để triển khai các biện pháp phòng chống dịch kịp thời khi có dịch xảy ra.

VI. Bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn, thương tích

1. Thực hiện các quy định về việc bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường.
2. Không có học sinh bị thương tích nặng phải nằm viện do tai nạn, thương tích xảy ra trong nhà trường.
3. Báo cáo tình hình tai nạn thương tích của học sinh theo quy định.

VII. Bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng

1. Có kế hoạch bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng cho học sinh.
2. Nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể phải được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm và có giấy chứng nhận đã tham gia.
3. Nhân viên phục vụ trong bếp ăn tập thể, nhà ăn được khám sức khỏe định kỳ, theo dõi người lành mang trùng và được trang bị bảo hộ lao động làm việc theo quy định.

4. Hàng hóa, thực phẩm mua về phải có nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm các tiêu chuẩn vệ sinh, an toàn thực phẩm, lưu mẫu theo quy định.

5. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong nhà trường.

VIII. Vệ sinh môi trường học tập

Nhà trường bảo đảm những yêu cầu sau:

1. Ở xa những nơi phát sinh ra khí độc hại, khói, bụi, tiếng ồn. Xa các bến xe, bến tàu, kho xăng dầu, bãi rác, chợ, các trục đường giao thông lớn, chân đồi núi, ven sông, suối, ghềnh hiểm trở có nguy cơ sụt, lở.

2. Bảo đảm có sân chơi, sân tập và sân trường có nhiều cây xanh. Diện tích để trồng cây xanh bảo đảm từ 20% đến 40%; Diện tích để làm sân chơi, sân tập từ 40% đến 50% so với tổng diện tích của nhà trường.

3. Có các dụng cụ thu gom và xử lý rác theo quy định. Có thùng rác hoặc nơi chứa rác tập trung được che chắn. Mỗi phòng học, phòng làm việc phải được làm vệ sinh trước giờ học và có thùng hoặc sọt chứa rác.

4. Hệ thống cống, rãnh để dẫn thoát nước mưa, nước thải bảo đảm kín không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường.

5. Bảo đảm đủ số lượng, chất lượng nước uống và nước sinh hoạt cho học sinh, giáo viên trong nhà trường.

6. Giáo viên, cán bộ, công nhân viên, học sinh không hút thuốc lá, thuốc lào trong khuôn viên nhà trường.

IX. Phòng học

1. Bảo đảm thông gió tự nhiên, mát về mùa hè, ấm về mùa đông. Phòng học có hệ thống thông gió nhân tạo như quạt trần, quạt thông gió.

2. Được chiếu sáng tự nhiên đầy đủ, bảo đảm độ chiếu sáng đồng đều không dưới 100 Lux. Riêng phòng học có học sinh khiếm thị thì độ chiếu sáng không dưới 300 lux.

3. Phòng học phải bảo đảm yên tĩnh. Tiếng ồn trong phòng học không được quá 50 deciben (dB).

4. Phòng Thư viện, thiết bị, phòng học bộ môn và các phòng chức năng bảo đảm chiếu sáng đồng đều từ 150 lux đến 200 lux. Các đường dẫn điện, khí đốt, các ổ cắm điện, hệ thống xử lý nước thải đặc biệt là hóa chất... bảo đảm an toàn cho học sinh và môi trường khi làm thí nghiệm. Các phòng phải có nội quy sử dụng theo quy định.

X. Bàn ghế, bảng học

1. Bàn, ghế, bảng lớp theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Bàn ghế phải đủ rộng, chắc chắn, các góc cạnh bàn, ghế phải tròn, nhẵn bảo đảm an toàn. Kích thước (chiều cao, bề rộng, chiều sâu) của bàn và ghế bảo đảm theo quy định hiện hành.

3. Bảng học là loại có chức năng chống loá. Kích thước, màu sắc, vị trí treo bảng theo quy định hiện hành.

XI. Bếp ăn tập thể, nhà ăn trong nhà trường

1. Bếp ăn bảo đảm về vị trí, thiết kế bố trí và cấu trúc đáp ứng yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

2. Tất cả các dụng cụ nấu nướng, chế biến, sử dụng, bảo quản, chứa đựng phải bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

3. Nhà ăn bảo đảm sạch sẽ, thoáng mát. Mỗi bàn ăn phải có một thùng hoặc sọt đựng rác. Có nơi rửa tay bằng xà phòng.

4. Được cơ sở y tế kiểm tra và cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

XII. Nhà vệ sinh

1. Bảo đảm số lượng nhà tiêu, hố tiêu theo quy định. Bình quân từ 100 đến 200 học sinh trong một ca học có 1 hố tiêu tập thể (nam riêng, nữ riêng, giáo viên riêng, học sinh riêng).

2. Nhà tiêu, hố tiêu phải bảo đảm vệ sinh theo quy định. Có khu vực rửa tay bằng xà phòng.

XIII. Phòng Y tế nhà trường

1. Bảo đảm diện tích từ 12m² trở lên.

2. Được bố trí ở vị trí thuận lợi cho công tác sơ cứu, cấp cứu ban đầu và vận chuyển bệnh nhân lên tuyến trên.

3. Bảo đảm vệ sinh khu vực xung quanh phòng y tế và trong phòng y tế. Có hệ thống thu gom và xử lý chất thải theo quy định.

XIV. Trang thiết bị và thuốc

1. Có tủ thuốc được trang bị các loại thuốc thiết yếu; có sổ quản lý, kiểm tra và đối chiếu xuất, nhập thuốc theo quy định.

2. Có các trang thiết bị chuyên môn thiết yếu phục vụ sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; có ít nhất 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân để theo dõi.

3. Có bàn, ghế, tủ, thiết bị làm việc thông thường khác.

XV. Nguồn kinh phí

1. Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo hằng năm của các đơn vị, nhà trường theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí được để lại từ Quỹ khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế của học sinh theo quy định hiện hành.

3. Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và từ nguồn thu hợp pháp khác.

XVI. Nội dung chi

1. Bảo đảm chi cho các hoạt động chuyên môn, truyền thông giáo dục sức khỏe và các khoản chi khác theo quy định hiện hành.

2. Có sổ sách, báo cáo thu chi, sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng mục đích, nội dung dự toán theo quy định hiện hành.

XVII. Nhà trường

1. Thành lập Ban sức khỏe tại trường học do đại diện Ban Giám hiệu là trưởng ban, phó ban là đại diện lãnh đạo y tế địa phương, thường trực là cán bộ y tế trường học, các thành viên khác bao gồm giáo viên, Hội chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2. Có văn bản hoặc tổ chức các cuộc họp, hội nghị phổ biến, quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác y tế trường học.

3. Có kế hoạch hoạt động, tổ chức thực hiện, đánh giá, xếp loại công tác y tế trong từng năm học.

4. Có báo cáo tình hình thực hiện công tác y tế trường học cho đơn vị quản lý cấp trên vào cuối năm học hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

XVIII. Nhân viên làm công tác Y tế

1. Nhân viên làm công tác y tế trường học có trình độ từ trung cấp y trở lên thuộc biên chế chính thức của nhà trường.

2. Tham gia vào các cuộc hội thảo, lớp tập huấn, đào tạo chuyên môn do ngành y tế, giáo dục và các ban ngành, cơ quan khác tổ chức hằng năm.

3. Tham mưu với Hiệu trưởng lập kế hoạch công tác y tế trường học cho từng năm học.

4. Được hưởng chế độ, chính sách, phụ cấp ưu đãi theo quy định hiện hành của nhà nước.

XIX. Công tác chữ thập đỏ

1. Có nội dung, kế hoạch tuyên truyền vận động học sinh nỗ lực học tập, gương mẫu tham gia thực hiện chính sách xã hội nhân đạo.

2. Xây dựng, phát triển đội thanh thiếu niên chữ thập đỏ trong trường học.

3. Tham gia các hoạt động nhân đạo, các phong trào tương thân tương ái, xây dựng các công trình nhân đạo.

4. Được trang bị các phương tiện bảo đảm cho hoạt động chữ thập đỏ.

XX. Tổ chức kiểm tra, đánh giá

1. Thời gian kiểm tra, đánh giá công tác y tế trường học từ tháng 10 đến tháng 5 hằng năm.

2. Đánh giá các đơn vị, trường học về công tác y tế trường học mỗi năm một lần.

XXI. Đánh giá, xếp loại

1. Chấm điểm cho từng nội dung kiểm tra, đánh giá công tác y tế trường học dựa trên Phụ lục bảng biểu đánh giá công tác y tế trường học ban hành kèm theo Thông tư này. Sau đó tính tổng điểm quy ra phần trăm (%) và xếp thành 4 loại, cụ thể:

a) Loại tốt: đạt từ 90% tổng số điểm trở lên;

b) Loại khá: đạt từ 80% đến dưới 90% tổng số điểm;

c) Loại đạt: đạt từ 60% đến dưới 80% tổng số điểm;

d) Loại không đạt: đạt dưới 60% tổng số điểm.

2. Hạ một bậc xếp loại đối với các nhà trường không có phòng y tế hoặc cán bộ chuyên trách làm công tác y tế trường học.

3. Không kiểm tra, đánh giá các nội dung quy định tại Điều 7 và Điều 11 của Thông tư này đối với các nhà trường không tổ chức ăn bán trú.

XXII. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở GD&ĐT:

- Giám đốc sở GD&ĐT giao Văn phòng Sở GD&ĐT chủ trì làm đầu mối thường xuyên liên hệ với Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện Thông tư số 18; phối hợp với các phòng CN, CM, NV Sở hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 18/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT Quy định các nội dung đánh giá công tác Y tế tại các trường tiểu học, trường

trung học cơ sở, trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Hoà Bình. Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện nội dung Thông tư trong các đơn vị, trường học.

- Hằng năm, Văn phòng Sở GD&ĐT xây dựng Kế hoạch và tổ chức đánh giá, xếp loại các đơn vị, trường học trong việc thực hiện Thông tư. Kết quả thực hiện Thông tư là một trong những tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại công tác thi đua của các đơn vị, trường học trong năm học. Các đơn vị, trường học được ngành GD&ĐT đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ và Bằng khen, đề nghị Sở GD&ĐT công nhận là danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, tập thể lao động tiên tiến, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, ngoài các tiêu chuẩn đã đạt được theo quy định, phải là đơn vị, trường học được xếp loại tốt về thực hiện Thông tư số 18/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT. Tham mưu với lãnh đạo Sở GD&ĐT tổ chức việc sơ kết, tổng kết; thường xuyên báo cáo Vụ Công tác học sinh, sinh viên Bộ GD&ĐT, và UBND tỉnh theo quy định.

- Giao các phòng giáo dục tiểu học, giáo dục trung học Sở GD&ĐT triển khai, quán triệt, hướng dẫn, theo dõi, tổ chức chỉ đạo công tác y tế trường học theo cấp học quản lý. Thường xuyên báo cáo kết quả về Vụ giáo dục tiểu học, Vụ giáo dục Trung học theo yêu cầu.

- Giao phòng Tổ chức cán bộ có kế hoạch đảm bảo đội ngũ cán bộ y tế trong các đơn vị trực thuộc theo quy định. Phối hợp chặt chẽ với phòng Nội vụ các huyện, thành phố trong việc đề nghị bố trí cán bộ y tế trong các trường MN, TH, PTCS, THCS trên địa bàn.

- Giao phòng Kế hoạch Tài chính có kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho các trường THPT trên địa bàn.

2. Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị, trường học.

- Chủ động tham mưu, đề xuất các nội dung công tác y tế trường học đối với các cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong và ngoài nhà trường tổ chức tự đánh giá công tác y tế trong từng năm học. Đưa kết quả vào báo cáo tổng kết năm học.

- Bố trí, tạo điều kiện để các đoàn cấp trên kiểm tra, đánh giá công tác y tế trường học tại nhà trường được thuận lợi.

3. Trách nhiệm của các đơn vị, nhà trường.

- Các đơn vị, trường học chủ trì, phối hợp với các cơ sở quản lý, chuyên môn y tế xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá về công tác y tế.

- Các đơn vị, trường học chủ trì, phối hợp với cơ sở quản lý, chuyên môn y tế và các đơn vị liên quan tại địa phương tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác y tế của đơn vị.

- Chủ động tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan đến công tác y tế trường học đối với các cấp có thẩm quyền.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả cho cơ quan quản lý trực tiếp và cơ sở y tế ngang cấp vào cuối mỗi năm học.

4. Trách nhiệm của các cơ sở quản lý, chuyên môn Y tế

- Các đơn vị, trường học phối hợp với các cơ sở quản lý giáo dục xây dựng kế hoạch, chuẩn bị trang thiết bị, máy móc, dụng cụ kiểm tra, đánh giá các nội dung được quy định tại Thông tư này.

- Phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục tại địa phương tổ chức kiểm tra, đánh giá xếp loại công tác y tế đối với các nhà trường trên địa bàn.

- Chủ động tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan đến công tác y tế trường học đối với các cấp có thẩm quyền.

*** Liên hệ:** Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Văn phòng Sở GD&ĐT Hoà Bình để báo cáo lãnh đạo Sở quyết định.

Trên đây là hướng dẫn các đơn vị, trường học thực hiện Thông tư số 18/2011/TTLT-BGD&ĐT-BYT Quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị, trường học triển khai thực hiện có kết quả Thông tư góp phần nâng cao sức khỏe của cán bộ, giáo viên, học sinh trong các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh./. 

Nơi nhận:

- Vụ CTHS,SV Bộ GD&ĐT;
- UBND tỉnh;
- Sở Y tế HB;
- TT Y tế Dự phòng các huyện, TP;
- GD, các PGD Sở;
- UBND các huyện, TP;
- Các phòng CN,CM,NV Sở;
- Các đơn vị, trường học;
- Website ngành;
- Lưu: VT, VP (NT075).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Thành